TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 290/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Nhà Bè, ngày 08 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 446/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/10/2022 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Lưu Đức T, sinh năm 1992;

Địa chỉ: X Chung cư thương mại dịch vụ Officetel, Ấp 5, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Thiện T1, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Y đường Cách Mạng Tháng 8, Tổ 73, Khu phố 11, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 31/5/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm pháp luật, không trái với đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Đức T và bà Trần Thiện T1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Tâm và bà Thảo xác nhận không có.

[3] Về tài sản chung: Ông Tâm và bà Thảo xác nhận không yêu cầu Tòa giải quyết.

[4] Nợ chung: Ông Tâm và bà Thảo xác nhận không có.

[5] Lệ phí Tòa án do ông Lưu Đức T và bà Trần Thiện T1 mỗi người chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lưu Đức T và bà Trần Thiện T1 thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 83 do Uỷ ban nhân dân phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương cấp ngày 01/10/2020).

- Về con chung: Ông Tâm và bà Thảo xác nhận không có.

- Về tài sản chung: Ông Tâm và bà Thảo xác nhận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Nợ chung: Ông Tâm và bà Thảo xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lưu Đức T và bà Trần Thiện T1 mỗi người chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0038038 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè. Ông Tâm và bà Thảo đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND phường Phú Cường,
thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Lựu